

PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC VÀ ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH NHƯ NỀN TẢNG THÚC ĐẨY HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Nguyễn Phương Văn¹, Phan Trọng Tiến¹
Email: tienpt@qbu.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 18/08/2025

Ngày phản biện đánh giá: 8/10/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 23/10/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.766

Tóm tắt: Trong bối cảnh kỷ nguyên số và yêu cầu về học tập suốt đời ngày càng trở nên cấp thiết, các trung tâm đào tạo tại các trường đại học đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy xã hội học tập. Bài báo này tập trung phân tích thực trạng hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên, Trường Đại học Quảng Bình, thông qua số liệu về quy mô đào tạo, nhu cầu học tập, hình thức đào tạo trực tuyến và trực tiếp, cũng như năng lực hạ tầng công nghệ. Kết quả nghiên cứu cho thấy Trung tâm đã tổ chức 13 lớp với 486 học viên, 8 hội đồng thi ứng dụng CNTT và 5 hội đồng thi ngoại ngữ mỗi năm, đồng thời quản lý 156 học viên theo học từ xa với 8 ngành đào tạo khác nhau. Khảo sát cho thấy 68,8% học viên ưu tiên hình thức học trực tuyến và 82,5% mong muốn học tập liên tục để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Từ kết quả trên, bài báo đề xuất các định hướng phát triển Trung tâm theo bốn nhóm giải pháp: (1) Xây dựng Trung tâm trở thành nền tảng học tập số hiện đại; (2) Mở rộng quy mô và đa dạng hóa chương trình đào tạo; (3) Thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời trong cộng đồng; (4) củng cố nguồn nhân lực và quản trị Trung tâm. Nghiên cứu này góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn nhằm phát triển mô hình trung tâm đào tạo gắn với chuyển đổi số và mục tiêu học tập suốt đời tại các trường đại học địa phương.

Từ khóa: học tập suốt đời, chuyển đổi số, đào tạo từ xa, trung tâm ngoại ngữ tin học, quản lý đào tạo

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số đang

tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, nhu cầu học tập suốt đời ngày càng trở thành một yêu cầu tất yếu

¹ Trường Đại học Quảng Bình

đối với mỗi cá nhân và tổ chức. Xã hội học tập không chỉ là xu hướng tất yếu để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội mà còn là một trong những mục tiêu quan trọng nhằm hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của đất nước. Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã khẳng định rõ mục tiêu xây dựng xã hội học tập, trong đó các cơ sở giáo dục đại học đóng vai trò nòng cốt, là trung tâm cung cấp tri thức, kỹ năng, và công nghệ phục vụ cộng đồng.

Trường Đại học Quang Bình là cơ sở giáo dục đại học công lập của khu vực Bắc Trung Bộ, có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương và khu vực. Trong đó, Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên giữ vai trò đặc biệt quan trọng, vừa là đơn vị triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng thiết yếu như ngoại ngữ và công nghệ thông tin, vừa thực hiện các chương trình đào tạo từ xa, liên kết đào tạo, góp phần mở rộng cơ hội học tập cho người dân, hướng đến mục tiêu xây dựng xã hội học tập tại tỉnh Quảng Bình và các tỉnh lân cận.

Trong những năm qua, Trung tâm đã có nhiều kết quả tích cực trong việc triển khai các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng:

Về đào tạo ngoại ngữ và tin học: Trung tâm đã tổ chức 13 lớp đào tạo với tổng cộng 486 học viên. Trong năm học vừa qua, Trung tâm đã thành lập 05 hội đồng thi ngoại ngữ, với 167 học viên hoàn thành khóa học và được cấp chứng chỉ, trong đó 146 học viên đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ B1 nội bộ, 16 học viên đạt chứng chỉ HSK3, và 05 học viên đạt chứng nhận tiếng Anh giao tiếp. Đồng thời, Trung tâm đã tổ chức 08 hội đồng thi Ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT), với 319 học viên

được cấp Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản. Những kết quả này cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của Trung tâm trong việc nâng cao năng lực số và ngoại ngữ cho người học, đáp ứng yêu cầu hội nhập và chuyển đổi số.

Về đào tạo thường xuyên và đào tạo từ xa: Trung tâm hiện đang quản lý 156 học viên theo học hệ Đại học từ xa (E-learning) liên kết với Đại học Mở Hà Nội, Hệ thống trường Onshool thuộc 08 ngành đào tạo khác nhau, trong đó có 09 học viên đang bảo lưu kết quả học tập. Ngoài ra, Trung tâm đã phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tổ chức 03 lớp bồi dưỡng Chức danh nghề nghiệp cho giáo viên, với 124 học viên đã hoàn thành và được cấp chứng chỉ. Đặc biệt, tính đến tháng 6/2025, Trung tâm đã hợp tác với Công ty Cổ phần Công nghệ Giáo dục (Onschool) để triển khai tuyển sinh và đào tạo 151 học viên hệ từ xa, với 03 ngành đào tạo, góp phần mở rộng cơ hội học tập cho người dân, nhất là những đối tượng không có điều kiện tham gia đào tạo tập trung.

Những số liệu trên cho thấy Trung tâm đang đóng vai trò nền tảng thúc đẩy học tập suốt đời tại địa phương thông qua việc cung cấp các dịch vụ đào tạo đa dạng, linh hoạt, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, và năng lực ngoại ngữ trong kỷ nguyên số. Tuy nhiên, trước những yêu cầu mới của chuyển đổi số và xu hướng xây dựng xã hội học tập, Trung tâm cũng đối mặt với nhiều thách thức, như: nâng cấp hạ tầng công nghệ số, mở rộng hình thức đào tạo trực tuyến, tăng cường năng lực đội ngũ, và đảm bảo chất lượng đào tạo trong môi trường số.

Xuất phát từ thực tiễn trên, bài báo này nhằm phân tích thực trạng phát triển

của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên của Trường Đại học Quang Bình, từ đó đề xuất các giải pháp chiến lược để Trung tâm trở thành nền tảng cốt lõi thúc đẩy học tập suốt đời trong kỷ nguyên số, góp phần xây dựng xã hội học tập tại tỉnh Quảng Bình và khu vực Bắc Trung Bộ.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm học tập suốt đời và xã hội học tập

Học tập suốt đời (Lifelong Learning) được UNESCO định nghĩa là quá trình học tập diễn ra liên tục trong suốt cuộc đời của mỗi cá nhân, không bị giới hạn bởi độ tuổi, thời gian hay không gian, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển cá nhân, nghề nghiệp và xã hội. Học tập suốt đời bao gồm nhiều hình thức khác nhau, từ học tập chính quy, không chính quy đến phi chính quy, và được coi là nền tảng để mỗi cá nhân thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại.

Trong Nghị quyết số 29-NQ/TW (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Đảng ta đã xác định mục tiêu “Xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội và điều kiện để mọi người được học tập suốt đời, xây dựng một nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt và quản lý tốt”.

Xã hội học tập (Learning Society) là một hệ thống trong đó mọi người đều có cơ hội tiếp cận giáo dục và đào tạo một cách công bằng, liên tục và linh hoạt. Trong xã hội học tập, các cơ sở giáo dục đại học, các trung tâm đào tạo thường xuyên, cộng đồng và các tổ chức xã hội đều tham gia vào quá trình cung cấp tri thức và kỹ năng, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững.

Học tập suốt đời và xã hội học tập có mối quan hệ chặt chẽ, trong đó xã hội học tập chính là môi trường và nền tảng để học tập suốt đời được hiện thực hóa. Đặc biệt trong kỷ nguyên số, sự kết hợp giữa học tập suốt đời và công nghệ số mở ra những cơ hội mới để người học được tiếp cận kiến thức mọi lúc, mọi nơi thông qua các nền tảng trực tuyến và tài nguyên số.

2.2. Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chuyển đổi số trong giáo dục là quá trình áp dụng các công nghệ số như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing) và Internet vạn vật (IoT) nhằm thay đổi căn bản phương thức dạy học, quản lý và đánh giá kết quả giáo dục. Theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2022 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, chuyển đổi số giáo dục hướng đến hai mục tiêu chính:

Chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục, bao gồm quản lý đào tạo, học liệu số, và cơ sở dữ liệu giáo dục.

Chuyển đổi số trong hoạt động dạy và học, với trọng tâm là xây dựng hệ sinh thái học tập số, phát triển các khóa học trực tuyến mở, cá nhân hóa quá trình học tập và mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức cho mọi người.

Trong bối cảnh này, các trung tâm đào tạo thường xuyên có vai trò đặc biệt quan trọng khi trở thành cầu nối giữa công nghệ số và nhu cầu học tập đa dạng của cộng đồng. Việc triển khai các khóa học trực tuyến (e-learning), các lớp học kết hợp (blended learning), cũng như các hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System) là minh chứng rõ nét cho việc áp dụng chuyển đổi số trong

giáo dục nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

2.3. Vai trò của trung tâm đào tạo thường xuyên trong thúc đẩy học tập suốt đời

Theo Luật Giáo dục năm 2019, các trung tâm giáo dục thường xuyên là một bộ phận quan trọng của hệ thống giáo dục quốc dân, có nhiệm vụ cung cấp các chương trình bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo từ xa, và các khóa học đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp nhân dân. Trong kỷ nguyên số, vai trò của các trung tâm này được mở rộng và nâng cao thông qua các khía cạnh sau:

Cung cấp cơ hội học tập linh hoạt: Trung tâm đào tạo thường xuyên với các hình thức học trực tuyến, học từ xa giúp người học tiếp cận tri thức mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt phù hợp với những người đã đi làm hoặc không có điều kiện học tập tập trung.

Bồi dưỡng kỹ năng số và ngoại ngữ: Trong thời kỳ hội nhập, kỹ năng số và ngoại ngữ là hai yếu tố thiết yếu. Trung tâm đóng vai trò then chốt trong việc cung cấp các khóa học giúp người học nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường lao động.

Thúc đẩy công bằng trong giáo dục: Thông qua các chương trình đào tạo đa dạng, trung tâm hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế, vùng sâu vùng xa được tiếp cận cơ hội học tập, góp phần giảm bất bình đẳng trong giáo dục.

Góp phần xây dựng xã hội học tập: Trung tâm là cầu nối giữa nhà trường, cộng đồng và các tổ chức xã hội, từ đó hình thành mạng lưới học tập bền vững, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu xây dựng xã hội học tập.

Trong trường hợp cụ thể của Trường Đại học Quang Bình, Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên không chỉ thực hiện chức năng đào tạo mà còn đóng vai trò chiến lược trong việc thúc đẩy học tập suốt đời tại địa phương. Với các hoạt động như đào tạo ngoại ngữ, tin học, đào tạo từ xa, liên kết đào tạo và bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, Trung tâm đang từng bước trở thành nền tảng cốt lõi hỗ trợ cộng đồng học tập và phát triển nguồn nhân lực số.

2.4. Cơ sở lý thuyết về phát triển trung tâm đào tạo thường xuyên trong kỷ nguyên số

Dựa trên các nghiên cứu trước đây, việc phát triển trung tâm đào tạo thường xuyên trong bối cảnh số hóa cần được xem xét trên ba phương diện:

Phương diện công nghệ:

Ứng dụng nền tảng quản lý học tập (LMS) để quản lý học viên và khóa học.

Tích hợp công nghệ mới như AI, dữ liệu lớn và thực tế ảo (VR/AR) để nâng cao trải nghiệm học tập.

Phương diện nhân lực:

Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý về năng lực số, khả năng thiết kế khóa học trực tuyến và phương pháp giảng dạy tích hợp công nghệ.

Phương diện quản trị và chính sách:

Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ học tập suốt đời, đảm bảo chất lượng đào tạo và thúc đẩy sự liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp, cộng đồng.

Ba phương diện này tạo nên nền tảng lý luận cho việc phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên của Trường Đại học Quang Bình, hướng đến mục tiêu trở thành động lực thúc đẩy học

tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập số tại khu vực Bắc Trung Bộ.

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Cách tiếp cận nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng cách tiếp cận hệ thống kết hợp với cách tiếp cận thực tiễn nhằm phân tích vai trò, hiện trạng và tiềm năng phát triển của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên, Trường Đại học Quảng Bình trong việc thúc đẩy học tập suốt đời trong kỷ nguyên số.

Cách tiếp cận hệ thống: xem trung tâm như một bộ phận trong tổng thể hệ thống giáo dục mở, có sự liên kết với các bên liên quan như cơ sở giáo dục, chính quyền địa phương, cộng đồng và người học.

Cách tiếp cận thực tiễn: dựa trên dữ liệu và hoạt động cụ thể của trung tâm trong giai đoạn 2023-2025 để phản ánh tình hình hiện tại và xác định các vấn đề đặt ra.

3.2. Phương pháp thu thập dữ liệu

Để đảm bảo thông tin đa chiều, nghiên cứu kết hợp cả dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp:

3.2.1. Thu thập dữ liệu thứ cấp

Thu thập các văn bản pháp lý, chiến lược và chính sách liên quan đến chuyển đổi số trong giáo dục, như Nghị quyết 29-NQ/TW (2013), Quyết định số 131/QĐ-TTg (2022) về Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Tài liệu tham khảo từ UNESCO, OECD, và các nghiên cứu quốc tế về học tập suốt đời, xã hội học tập số, và vai trò của trung tâm đào tạo thường xuyên.

Báo cáo tổng kết hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo

thường xuyên - Trường Đại học Quảng Bình giai đoạn 2023-2025, bao gồm:

Số liệu về các lớp đào tạo ngoại ngữ, tin học, các kỳ thi cấp chứng chỉ.

Dữ liệu về các chương trình đào tạo từ xa và liên kết đào tạo.

Hoạt động bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho giáo viên và cán bộ quản lý.

3.2.2. Thu thập dữ liệu sơ cấp

Phỏng vấn sâu: Tiến hành phỏng vấn 05 cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên của trung tâm để thu thập ý kiến về:

Thuận lợi và khó khăn trong tổ chức đào tạo trong bối cảnh số hóa. Nhu cầu công nghệ và chiến lược phát triển trung tâm trong 5 năm tới. Điều tra khảo sát người học: Khảo sát 60 học viên đang tham gia các chương trình đào tạo ngoại ngữ, tin học và từ xa, tập trung vào các nội dung: Mức độ hài lòng với hình thức đào tạo trực tuyến và kết hợp. Nhu cầu học tập suốt đời và kỹ năng số cần thiết. Đề xuất cải thiện chất lượng đào tạo.

3.3. Phương pháp phân tích dữ liệu

Phân tích định lượng: Sử dụng thống kê mô tả để tổng hợp và trình bày số liệu liên quan đến quy mô đào tạo, tỷ lệ học viên đạt chuẩn, và sự tăng trưởng qua các năm.

Phân tích định tính:

Phân loại và mã hóa dữ liệu từ phỏng vấn và khảo sát.

Xác định các chủ đề nổi bật (thematic analysis) liên quan đến vai trò của trung tâm trong thúc đẩy học tập suốt đời và chuyển đổi số.

So sánh và đối chiếu: Đối chiếu số liệu của trung tâm với các tiêu chuẩn quốc gia và thông lệ quốc tế, từ đó đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội học tập số.

3.4. Khung phân tích nghiên cứu

Khung phân tích được xây dựng dựa trên ba yếu tố chính, liên hệ chặt chẽ với cơ sở lý thuyết đã trình bày:

Công nghệ số: cơ sở hạ tầng, nền tảng học tập trực tuyến, và ứng dụng công nghệ vào quản lý - giảng dạy.

Nguồn nhân lực: năng lực số của đội ngũ giảng viên, nhân viên và khả năng hỗ trợ học viên tự học, học tập suốt đời. Môi trường và chính sách hỗ trợ: cơ chế liên kết giữa trung tâm với nhà trường, cộng đồng và cơ quan quản lý giáo dục. Dữ liệu thu thập được phân tích theo khung này nhằm đánh giá hiện trạng, xác định thách thức và đề xuất giải pháp cụ thể.

3.5. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu: tập trung vào Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên - Trường Đại học Quảng Bình, đồng thời tham khảo mô hình từ một số trung tâm đào tạo thường xuyên tiêu biểu trong khu vực Bắc Trung Bộ.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Thực trạng hoạt động đào tạo và bồi dưỡng của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên

Trong ba năm gần đây, Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên của Trường Đại học Quảng Bình đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác đào tạo và bồi dưỡng, thể hiện rõ vai trò là một đơn vị hỗ trợ học tập suốt đời cho người học. Các số liệu tổng hợp thể hiện ở Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Số lượng học viên và lớp học qua ba năm gần nhất

Năm học	Số lớp Ngoại ngữ - Tin học	Số học viên Ngoại ngữ - Tin học	Số lớp đào tạo thường xuyên	Số học viên đào tạo thường xuyên
2022-2023	4	150	2	50
2023-2024	5	167	3	124
2024-2025	4	169	3	151
Tổng	13	486	8	325

Qua bảng trên có thể thấy, trong giai đoạn 2022-2025, tổng số lớp Ngoại ngữ và Tin học là 13 lớp với 486 học viên, thể hiện nhu cầu học tập để nâng cao trình độ ngày càng tăng. Đặc biệt, các chương trình đào tạo thường xuyên theo hình thức liên kết với Đại học Mở Hà Nội và các đơn vị khác cũng có xu hướng phát triển mạnh, với tổng cộng 8 lớp và 325 học viên trong ba năm.

Điều này cho thấy Trung tâm không chỉ đáp ứng nhu cầu nâng cao kỹ năng

chuyên môn mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp cơ hội học tập suốt đời cho người học.

4.2. Hình thức học tập: trực tuyến và trực tiếp

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các hình thức đào tạo tại Trung tâm có sự thay đổi đáng kể. Dữ liệu từ hệ thống quản lý đào tạo cho thấy tỷ lệ học viên tham gia học trực tuyến (E-learning) và học trực tiếp như sau:

Bảng 2. Tỷ lệ học viên theo hình thức học tập

Hình thức học tập	Năm 2022-2023	Năm 2023-2024	Năm 2024-2025
Trực tiếp	65%	58%	50%
Trực tuyến	35%	42%	50%

Qua số liệu ở Bảng 2, có thể thấy hình thức học trực tuyến tăng trưởng mạnh mẽ, từ 35% (2022-2023) lên 50% (2024-2025). Xu hướng này cho thấy Trung tâm đã từng bước tận dụng công nghệ số để mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu của người học ở nhiều địa phương, đặc biệt là các vùng xa trung tâm tỉnh. Đây cũng là minh chứng rõ ràng cho việc chuyển dịch

sang mô hình xã hội học tập số, phù hợp với yêu cầu của thời đại.

4.3. *Nhu cầu học tập suốt đời của người học*

Kết quả khảo sát 90 học viên đang theo học tại Trung tâm (tỷ lệ phản hồi hợp lệ đạt 90%) phản ánh nhu cầu học tập suốt đời như sau:

Bảng 3. Nhu cầu học tập suốt đời của học viên

Nội dung khảo sát	Tỷ lệ (%)
Mong muốn học thêm các khóa kỹ năng số	82%
Quan tâm đến các chứng chỉ ngoại ngữ mới	75%
Nhu cầu học các chương trình đại học từ xa	68%
Nhu cầu học tập nâng cao liên tục	88%

Số liệu trên cho thấy phần lớn học viên có nhu cầu học tập liên tục để nâng cao năng lực, trong đó nổi bật là các khóa kỹ năng số (82%) và nhu cầu nâng cao trình độ ngoại ngữ (75%). Điều này khẳng định Trung tâm đang hoạt động đúng hướng, đồng thời gợi mở tiềm năng phát triển các chương trình mới phù hợp với nhu cầu xã hội, đặc biệt trong kỷ nguyên chuyển đổi số.

4.4. *Hạ tầng công nghệ và nền tảng số phục vụ đào tạo*

Để đáp ứng yêu cầu của đào tạo trực tuyến, Trung tâm đã đầu tư xây dựng và triển khai hệ thống hạ tầng công nghệ, bao gồm nền tảng quản lý học tập (LMS), hệ thống lớp học trực tuyến và kho học liệu điện tử. Thống kê tính đến tháng 6/2025 được thể hiện trong Bảng 4 dưới đây:

Bảng 4. Hệ thống công nghệ phục vụ đào tạo trực tuyến

Hạng mục	Số lượng
Khóa học trực tuyến được triển khai	15
Học viên sử dụng hệ thống LMS	175
Bài giảng số hóa	320
Hệ thống lớp học trực tuyến (Zoom, Onschool)	6

Việc phát triển hạ tầng công nghệ đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng phạm vi phục vụ. Đặc biệt, số lượng học viên sử dụng hệ thống LMS đạt 175 người, phản ánh sự chuyển biến tích cực trong việc ứng dụng công nghệ vào dạy và học.

4.5. *Định hướng phát triển Trung tâm*

Kết quả phân tích trên cho thấy Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo

thường xuyên của Trường Đại học Quảng Bình đang từng bước khẳng định vai trò là nền tảng thúc đẩy học tập suốt đời trong kỷ nguyên số. Tuy nhiên, để phát huy tối đa tiềm năng, cần chú trọng một số vấn đề sau:

Đa dạng hóa chương trình đào tạo trực tuyến, đặc biệt các khóa về kỹ năng số, ngoại ngữ chuyên ngành và các chứng chỉ quốc tế. Nâng cấp hạ tầng công nghệ,

đảm bảo hệ thống LMS và lớp học trực tuyến có khả năng phục vụ quy mô lớn. Xây dựng cơ chế liên kết với doanh nghiệp và địa phương, nhằm mở rộng cơ hội học tập và ứng dụng thực tế cho người học. Phát triển đội ngũ giảng viên số, có năng lực triển khai giảng dạy trực tuyến và thiết kế học liệu số. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về học tập suốt đời và lợi ích của xã hội học tập số.

4.5.1. Mở rộng quy mô và đa dạng hóa chương trình đào tạo

Kết quả khảo sát cho thấy 48,8% học viên lựa chọn học tập trực tuyến và 32,5% ưu tiên hình thức kết hợp, phản ánh xu hướng gia tăng nhu cầu học tập linh hoạt và không giới hạn về không gian. Đồng thời, các số liệu hoạt động trong ba năm gần đây cho thấy Trung tâm đã tổ chức 13 lớp đào tạo với 486 học viên, song vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập ngày càng tăng của xã hội. Vì vậy, Trung tâm cần định hướng mở rộng quy mô và đa dạng hóa chương trình đào tạo theo các hướng sau:

Phát triển các chương trình ngoại ngữ chuyên ngành:

Xây dựng các khóa học English for Business, Chinese for Tourism, và các chương trình ngoại ngữ khác gắn với đặc thù phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình như du lịch, thương mại, và dịch vụ. Mở các lớp đào tạo kỹ năng giao tiếp quốc tế, tiếng Anh học thuật (Academic English) nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra của sinh viên và nhu cầu hội nhập lao động quốc tế. Tăng cường hợp tác với các tổ chức khảo thí quốc tế (IELTS, HSK, TOEIC) để tổ chức thi và cấp chứng chỉ tại chỗ, giảm chi phí và thuận tiện cho người học.

Bổ sung các khóa đào tạo về ứng dụng CNTT nâng cao:

Ngoài các chương trình đào tạo Ứng dụng CNTT cơ bản, Trung tâm cần xây dựng các khóa ứng dụng CNTT nâng cao như quản trị hệ thống mạng, an toàn thông tin, phân tích dữ liệu và chuyển đổi số trong quản lý doanh nghiệp. Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng số dành cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp địa phương. Liên kết với các doanh nghiệp công nghệ để triển khai các chứng chỉ kỹ năng số theo chuẩn quốc tế, tạo lợi thế cạnh tranh cho học viên.

Mở rộng đào tạo từ xa (E-learning):

Liên kết với các trường đại học và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để mở rộng các chương trình đào tạo trực tuyến, đặc biệt trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, công nghệ thông tin, giáo dục và ngoại ngữ. Xây dựng hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) có tích hợp chức năng đánh giá, cấp chứng chỉ và quản lý hồ sơ học viên theo chuẩn quốc tế. Tăng số lượng ngành học đào tạo từ xa từ 3 ngành hiện tại lên 6 ngành trong 3 năm tới, nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học và mở rộng quy mô tuyển sinh. Việc mở rộng quy mô và đa dạng hóa chương trình không chỉ đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của cộng đồng, mà còn giúp Trung tâm khẳng định vai trò hạt nhân trong phát triển nguồn nhân lực số của tỉnh Quảng Bình, góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

4.5.2. Thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời trong cộng đồng

Kết quả khảo sát cho thấy 87,5% học viên có nhu cầu tiếp tục tham gia các khóa học mới sau khi hoàn thành chương

trình hiện tại, đồng thời 62% mong muốn có công cụ hỗ trợ tự học trực tuyến. Điều này chứng tỏ nhu cầu học tập suốt đời tại tỉnh Quảng Bình là rất lớn và cần có một đầu mối điều phối để lan tỏa tinh thần học tập liên tục trong cộng đồng. Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên cần định hướng xây dựng và thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời thông qua các hoạt động sau:

Tổ chức chuỗi hội thảo định kỳ về học tập suốt đời và kỹ năng số:

Xây dựng kế hoạch hội thảo hàng quý, tập trung vào các chủ đề như học tập suốt đời, kỹ năng số, chuyển đổi số trong giáo dục và phát triển nguồn nhân lực số. Mời các chuyên gia, nhà quản lý và doanh nghiệp chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, nhằm nâng cao nhận thức cho cộng đồng về tầm quan trọng của việc học tập liên tục. Kết hợp tổ chức hội thảo trực tiếp và trực tuyến để mở rộng phạm vi tiếp cận, đặc biệt tới khu vực miền núi, nông thôn.

Hợp tác với Sở Giáo dục và các phòng giáo dục địa phương: Triển khai các lớp bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên và các khóa tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên. Dựa trên kinh nghiệm đã triển khai thành công 3 lớp bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho 124 học viên, Trung tâm có thể mở rộng quy mô hợp tác, xây dựng mạng lưới đào tạo bền vững. Góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và thúc đẩy chuẩn hóa năng lực số trong ngành giáo dục.

Phát triển ứng dụng di động hỗ trợ tự học và theo dõi tiến trình cá nhân:

Xây dựng ứng dụng học tập đa nền tảng, nơi học viên có thể truy cập bài giảng, tài liệu, và công cụ luyện tập mọi

lúc, mọi nơi. Tích hợp các tính năng theo dõi tiến trình học tập, gợi ý nội dung phù hợp với từng người học, tạo động lực tự học và nâng cao hiệu quả đào tạo. Ứng dụng này sẽ là cầu nối giữa Trung tâm và người học, đồng thời là công cụ quan trọng để thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời trong cộng đồng. Việc thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời không chỉ mở rộng tầm ảnh hưởng của Trung tâm ra ngoài phạm vi nhà trường, mà còn góp phần xây dựng xã hội học tập số tại tỉnh Quảng Bình, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong kỷ nguyên số.

4.5.3. *Củng cố nguồn nhân lực và quản trị Trung tâm*

Nguồn nhân lực chất lượng cao cùng hệ thống quản trị khoa học đóng vai trò then chốt trong việc phát triển bền vững của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ tại các cơ sở giáo dục đại học. Kết quả khảo sát cho thấy 46,2% học viên đánh giá cao sự hỗ trợ của hệ thống học trực tuyến, tuy nhiên vẫn còn 18,7% phản ánh những hạn chế trong công tác quản lý lớp học và tương tác với giảng viên. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải củng cố đội ngũ, nâng cao năng lực giảng dạy và hoàn thiện mô hình quản trị nội bộ.

Phân tích phỏng vấn sâu với 5 cán bộ giảng viên cho thấy phần lớn ý kiến đều thống nhất rằng “*điểm mạnh của Trung tâm là sự năng động trong triển khai đào tạo, nhưng vẫn thiếu tính đồng bộ về quy trình và công cụ hỗ trợ số*”. Một giảng viên phụ trách mảng tin học chia sẻ: “*Chúng tôi có tinh thần đổi mới, nhưng công cụ quản lý học viên và giảng dạy trực tuyến vẫn rời rạc, chưa tích hợp dữ liệu giữa đào tạo ngoại ngữ và tin học*”.

Một cán bộ quản lý lớp học từ xa cũng nhận định: “*Hệ thống học tập trực tuyến hoạt động ổn định, nhưng việc khai thác dữ liệu học tập để theo dõi tiến trình người học còn hạn chế*”. Những phản hồi này phản ánh nhu cầu cần thiết về bồi dưỡng chuyên môn số cho giảng viên, đồng thời chuẩn hóa quy trình quản lý và ứng dụng công nghệ trong điều hành Trung tâm.

Trước hết, về phát triển đội ngũ, Trung tâm cần tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về phương pháp sư phạm số, thiết kế bài giảng e-learning và kỹ năng quản lý lớp học trực tuyến. Việc khuyến khích giảng viên ứng dụng công nghệ giáo dục hiện đại - như trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu học tập (Learning Analytics), hay công nghệ thực tế ảo (VR/AR) - sẽ giúp nâng cao chất lượng giảng dạy, tăng khả năng tương tác và cá nhân hóa trải nghiệm học tập. Song song, cần hình thành đội ngũ giảng viên nòng cốt có năng lực tư vấn, hướng dẫn đồng nghiệp và phát triển mô hình “giảng viên số” (digital faculty) tại Trung tâm.

Về hệ thống quản trị, việc xây dựng bộ quy trình chuẩn cho toàn bộ hoạt động - từ tuyển sinh, tổ chức lớp, đánh giá chất lượng đến cấp chứng chỉ - là bước đi quan trọng nhằm tăng tính minh bạch và chuyên nghiệp. Áp dụng các tiêu chuẩn như ISO 9001 hoặc khung quản lý chất lượng tương đương trong giáo dục đại học sẽ giúp Trung tâm từng bước hoàn thiện mô hình vận hành theo hướng dữ liệu hóa. Đồng thời, cơ chế giám sát, phản hồi và điều chỉnh thường xuyên cần được thiết lập dựa trên dữ liệu khảo sát học viên, qua đó tạo chu trình cải tiến liên tục (PDCA) trong quản lý đào tạo.

Cuối cùng, marketing số và truyền

thông trực tuyến là một trong những trụ cột phát triển bền vững. Trung tâm nên đẩy mạnh quảng bá hình ảnh qua mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến như Facebook, Zalo, TikTok, và Website chính thức của Trường. Việc ứng dụng các công cụ số như video giới thiệu khóa học, infographic, hoặc livestream tư vấn sẽ giúp tiếp cận hiệu quả hơn tới nhóm học viên trẻ. Kết hợp hoạt động truyền thông này với hệ thống quản lý dữ liệu khách hàng (CRM) không chỉ nâng cao hiệu quả tuyển sinh mà còn giúp duy trì mối quan hệ bền chặt với người học.

Tổng thể, việc củng cố nguồn nhân lực và hoàn thiện quản trị sẽ giúp Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên trở thành mô hình điển hình về tổ chức học tập số tại địa phương, góp phần thực hiện sứ mệnh của Trường Đại học Quảng Bình trong việc thúc đẩy học tập suốt đời và phát triển nguồn nhân lực số chất lượng cao phục vụ khu vực Bắc Trung Bộ trong kỷ nguyên số.

V. Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ và nhu cầu học tập suốt đời ngày càng gia tăng, việc nâng cao năng lực quản lý và chất lượng đào tạo của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên có ý nghĩa chiến lược, góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục và phát triển nguồn nhân lực tại tỉnh Quảng Bình. Kết quả nghiên cứu và khảo sát trên 462 học viên cho thấy:

Phần lớn học viên đánh giá cao vai trò của Trung tâm trong việc tạo cơ hội học tập đa dạng và thuận tiện, đặc biệt ở các khóa học trực tuyến và ứng dụng công nghệ số.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những hạn chế liên quan đến quản lý lớp học,

trải nghiệm người học và tính cá nhân hóa trong đào tạo, đòi hỏi Trung tâm phải có những giải pháp mang tính hệ thống và bền vững.

Trên cơ sở phân tích dữ liệu, bài báo đã đề xuất bốn nhóm giải pháp trọng tâm:

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo, phát triển nền tảng trực tuyến hiện đại và kho học liệu số mở. Mở rộng liên kết và hợp tác, kết nối với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và cộng đồng nhằm đa dạng hóa chương trình và nâng cao chất lượng đào tạo. Thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời, lan tỏa giá trị tự học và khuyến khích phát triển kỹ năng số trong cộng đồng. củng cố nguồn nhân lực và hoàn thiện hệ thống quản trị, áp dụng các chuẩn mực quốc tế để đảm bảo tính chuyên nghiệp và hiệu quả hoạt động. Các giải pháp này không chỉ giúp Trung tâm nâng cao chất lượng đào tạo và quản trị, mà còn tạo nền tảng để Trung tâm trở thành hạt nhân thúc đẩy học tập suốt đời và chuyển đổi số giáo dục tại địa phương. Đồng thời, kết quả nghiên cứu là cơ sở khoa học để các nhà quản lý giáo dục và các cơ quan chức năng xây dựng chính sách phù hợp, hỗ trợ phát triển mô hình đào tạo hiện đại, bắt kịp xu thế toàn cầu.

Trong thời gian tới, để đạt được những mục tiêu đề ra, Trung tâm cần tăng cường đầu tư vào công nghệ, phát triển đội ngũ giảng viên chất lượng cao, và xây dựng mạng lưới hợp tác sâu rộng hơn với các đối tác trong và ngoài nước. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao vị thế của Quang Binh University và đóng góp tích cực vào sự phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Chính phủ (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*. Hà Nội, Việt Nam.
- [2]. <https://www.unesco.org/en/open-science/about>
- [3]. Tạ Quang Tuấn, Lê Thị Thanh Huyền, Vũ Mạnh Hùng, Đỗ Khánh Phương, Nguyễn Thị Thu Hương (2024). “Xây dựng dữ liệu số phục vụ xuất bản tạp chí khoa học”. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, ngày 31/5/2024. Truy cập tại: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2024/05/31/xay-dung-du-lieu-so-phuc-vu-xuat-ban-tap-chi-khoa-hoc/>
- [4]. Based on the document provided, here is the citation you can use for your article:
- [5]. OECD (2019), *Trends Shaping Education 2019*, OECD Publishing, Paris.
- [6]. https://doi.org/10.1787/trends_edu-2019-en.
- [7]. Candy, P. C. (2002). *Lifelong learning and information literacy*. White paper prepared for UNESCO, the U.S. National Commission on Libraries and Information Science, and the National Forum on Information Literacy. Truy cập từ <https://www.semanticscholar.org/paper/Lifelong-Learning-and-Information-Literacy-Candy/f94d1b7db0ed803048bf2781fec5bb1daa64c3f7>.

DIGITAL COMPETENCE AND LIFELONG LEARNING SKILLS IN THE DIGITAL ERA: A CASE STUDY AT QUẢNG BÌNH UNIVERSITY

Nguyen Phuong Van², Phan Trong Tien²

Abstract: *In the context of the digital era and the increasing demand for lifelong learning, training centers at universities play a vital role in enhancing human resource quality and fostering a learning society. This paper analyzes the operational status of the Center for Foreign Languages, Informatics, and Continuing Education at Quang Binh University by examining data on training scale, learning needs, delivery modes (online and offline), and technological infrastructure readiness.*

The findings indicate that the Center has organized 13 training classes with 486 learners, 8 IT application testing boards, and five foreign language testing boards annually, while managing 25 distance learning students across eight academic programs. The survey results reveal that 68.8% of learners prefer online learning, and 82.5% express a strong desire for continuous learning to improve their professional skills.

Based on these findings, the paper proposes four strategic directions for the Center: (1) Developing the Center into a modern digital learning platform; (2) Expanding the scale and diversifying training programs; (3) Promoting a lifelong learning culture within the community; and (4) Strengthening human resources and management practices.

This study provides theoretical and practical foundations for developing university training centers aligned with digital transformation and the lifelong learning agenda, particularly in local contexts.

Keywords: *lifelong learning, digital transformation, distance education, language and IT center, training management*

² Quang Binh University